

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /STP-PBGDPL

Quảng Ngãi, ngày 17 tháng 6 năm 2022

V/v ban hành và công bố công khai
Quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp
thông tin theo quy định của Luật
Tiếp cận thông tin và Nghị định
số 13/2018/NĐ-CP
của Chính phủ

Kính gửi:

- Các cơ quan, sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Kế hoạch 6823/KH-UBND ngày 24/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Công văn số 6063/UBND-NC ngày 08/10/2018 của UBND tỉnh về việc tham mưu triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin; qua theo dõi, nắm bắt tình hình triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin (*có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2018*) cho thấy hiện nay một số cơ quan, địa phương chưa hoặc không ban hành Quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp thông tin (*Quy chế*) thuộc phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 34 Luật Tiếp cận thông tin, vì cho rằng đã có Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*theo Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 21/3/2014 đã được thay thế bằng Quyết định số 1080/QĐ-UBND ngày 23/7/2021 của UBND tỉnh*). Vì vậy, Sở Tư pháp kính đề nghị các cơ quan, địa phương rà soát lại việc ban hành Quy chế, trong trường hợp chưa ban hành thì khẩn trương ban hành và công bố công khai Quy chế, bảo đảm việc cung cấp thông tin cho công dân, cụ thể:

1. Trách nhiệm ban hành Quy chế của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 34 Luật Tiếp cận thông tin: Cơ quan nhà nước có trách nhiệm cung cấp thông tin quy định tại Điều 9 của Luật này có trách nhiệm: “*Ban hành và công bố công khai quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp thông tin thuộc phạm vi trách nhiệm của mình, gồm các nội dung chính sau đây: Xác định đầu mối cung cấp thông tin; việc chuyển giao thông tin của đơn vị tạo ra cho đơn vị đầu mối cung cấp thông tin; việc phân loại thông tin được cung cấp và không được cung cấp; cập nhật thông tin được công khai, thông tin được cung cấp theo yêu cầu; trình tự, thủ tục xử lý yêu cầu cung cấp thông tin giữa đơn vị đầu mối với đơn vị phụ trách cơ sở dữ liệu thông tin và các đơn vị có liên quan*”.

Cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm cung cấp thông tin quy định tại Điều 9 Luật Tiếp cận thông tin là:

- Cơ quan nhà nước có trách nhiệm cung cấp thông tin do mình tạo ra, trừ trường hợp quy định tại Điều 6 (*Thông tin công dân không được tiếp cận*) của Luật này; đối với trường hợp quy định tại Điều 7 (*Thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện*) của Luật này thì cung cấp thông tin khi có đủ điều kiện theo quy định.

- Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND cấp tỉnh có trách nhiệm cung cấp thông tin do Đoàn đại biểu Quốc hội, HĐND, Thường trực HĐND, các cơ quan của HĐND cấp tỉnh tạo ra và thông tin do mình tạo ra. (*Căn cứ quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 9 Luật Tiếp cận thông tin và khoản 1, khoản 3 Điều 1 của Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH14 ngày 18/9/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về việc thành lập và quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND cấp tỉnh*).

- Văn phòng UBND cấp tỉnh có trách nhiệm cung cấp thông tin do UBND, Chủ tịch UBND cấp tỉnh tạo ra và thông tin do mình tạo ra.

- Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện (hoặc Văn phòng cấp huyện) có trách nhiệm cung cấp thông tin do HĐND, Thường trực HĐND, các cơ quan của HĐND, UBND, Chủ tịch UBND cấp huyện tạo ra và thông tin do mình tạo ra.

- UBND cấp xã có trách nhiệm cung cấp cho công dân cư trú trên địa bàn thông tin do mình và do các cơ quan ở cấp mình tạo ra, thông tin do mình nhận được để trực tiếp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; cung cấp cho công dân khác thông tin này trong trường hợp liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của họ.

2. Cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm cung cấp thông tin căn cứ vào nội dung chính quy định tại điểm h khoản 1 Điều 34 Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin để xây dựng nội dung Quy chế bảo đảm đúng quy định, tạo thuận lợi cho công dân được tiếp cận thông tin.

(*Có thể tham khảo Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Bộ Tư pháp theo Quyết định số 1301/QĐ-BTP ngày 07/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, ban hành kèm theo Công văn này*)

3. Kính đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố: Bên cạnh việc ban hành Quy chế và công bố công khai theo quy định, nhanh chóng ban hành văn bản chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan nhà nước trên địa bàn, các phòng, ban chuyên môn, UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức thực hiện rà soát, ban hành Quy chế và cung cấp thông tin cho công dân theo đúng quy định của Luật Tiếp cận

thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

Kính đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, khẩn trương thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PBGDPL, Bộ Tư pháp (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- BCH Quân sự tỉnh; Công an tỉnh; BCH BĐBP tỉnh;
- GD, các PGĐ Sở;
- VP Sở; TP PBGDPL;
- Đài PTTH tỉnh; Báo Quảng Ngãi;
- Các Trang TTĐT: PBGDPL, Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, PBGDPL.

GIÁM ĐỐC

Tôn Long Hiếu